

## BSC RESEARCH

## Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

## Nhóm Vĩ mô &amp; Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

<b>VN-INDEX</b>	<b>696.1</b>	<b>-1.93%</b>
KLKL (triệu CP)	987.8	5.3%
Khối ngoại (tỷ)	-1406.8	

<b>HNX-INDEX</b>	<b>97.4</b>	<b>-4.36%</b>
KLKL (triệu CP)	240.7	-26.7%
Khối ngoại (tỷ)	-74.0	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2004	615	204,113
VN30F2005	610	582
VN30F2006	608	133
VN30F2009	608	45

## Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	873.0	810.0	670.0
HNX-INDEX	104.0	100.0	95.0

Nguồn: BSC Research

## Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
Phụ lục	8
iBroker	9
ilInvest	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

## Chiến thuật tuần tới

**Thị trường hồi phục sau nhịp bán tháo đầu tuần, VN-Index vẫn trong vùng biến động mạnh.** VN-Index hồi phục chỉ còn giảm -1.9% sau nhịp bán tháo đầu tuần với 3/19 ngành tăng điểm. Khối ngoại giảm quy mô và quay lại mua ròng trong phiên cuối tuần hỗ trợ cho dòng tiền bắt đáy tại các mã cổ phiếu lớn giảm sâu như BVH, VIC, VCB, VNM. 2/3 cổ phiếu trong nhóm VN30 giảm trên 30% so với trước kỳ nghỉ Lễ, chỉ số P/E Index giảm xuống 10 lần đang kích thích lòng tham cùng với sự tham gia của NĐT mới và sự trở lại của các nhà đầu tư kỳ cựu. Diễn biến của thị trường thế giới vẫn rất khó lường, các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cũng suy giảm nghiêm trọng cũng như sự đình trệ trong hoạt động kinh doanh của các công ty niêm yết còn khiến cho thị trường biến động khó lường trước khi xác lập vùng đáy ổn định và phục hồi trở lại. Dù sao khối ngoại trở lại mua ròng sau chuỗi bán ròng hơn 30 phiên là tín hiệu tích cực và hỗ trợ cho chỉ số hồi phục ngắn hạn.

**Mỹ có số ca nhiễm Virus Covid-19 nhiều nhất thế giới, các chỉ số chứng khoán vẫn hồi phục nhờ tin hỗ trợ.** Với hơn 17 nghìn ca nhiễm Virus Covid-19 mới, Mỹ trở thành quốc gia có số ca nhiễm lớn nhất thế giới. Cùng với đó, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp kỷ lục lên đến 3.3 triệu cũng không thể kìm hãm đà hồi phục của các chỉ số chứng khoán Mỹ trước thông tin gói cứu trợ lớn nhất lịch sử 2,000 tỷ USD. Thị trường chứng khoán Mỹ và các nước chủ chốt tăng trên 11%. Những chính sách hỗ trợ nền kinh tế dồn dập của Chính phủ Mỹ tác động lên các thị trường trong tuần qua. USD Index giảm -4.3% so với các đồng tiền chủ chốt dù vậy vẫn tăng nhẹ so với một số đồng tiền các nước, trong đó có Việt Nam. Thị trường hàng hóa cũng tăng 2.6%, trong đó đáng chú ý với các kim loại quý như vàng tăng 9.5% và bạc tăng 17%. Tâm lý thị trường tích cực với gói hỗ trợ khổng lồ của Chính phủ Mỹ dù vậy tình hình dịch bệnh và các số liệu kinh tế kém khả quan đang khiến rủi ro thị trường tăng cao.

**Dịch Covid-19 đang ảnh hưởng tiêu cực đến các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quý I năm 2020.** Tổng cục thống kê đã công bố các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong quý I, trong đó đáng chú ý GDP tăng trưởng thấp trong nhiều năm chỉ đạt 3.82%, các khu vực công nghiệp - xây dựng, nông lâm nghiệp - thủy sản và thương mại - dịch vụ đều tăng trưởng chậm so cùng kỳ 2019. Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng 26% so cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội chỉ tăng 2.2% cùng kỳ mức tăng thấp nhất trong 5 năm. Tổng kim ngạch xuất khẩu giảm 0.7% so cùng kỳ. Trong khi giá vàng tăng 3.87% và USD tăng 0.17% so tháng trước (Xem chi tiết tại trang 8). Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quý I năm 2020 cho thấy sự sụt giảm đáng kể so cùng kỳ. Chính phủ do vậy sẽ còn phải thực thi các chính sách quyết liệt và đồng bộ để vực dậy nền kinh tế trong và sau dịch Covid - 19.

**VN30 vận động chậm ở vùng đáy, các HĐTL có trạng thái chênh lệch âm lớn với chỉ số.** VN30 tiếp tục có vận động dò đáy với mức giảm -4.7%, các HĐTL dù vậy có mức giảm mạnh trên -8%, qua đó mở rộng trạng thái chênh lệch âm lần lượt -4.2%, -5.0%, -5.3% và -5.4% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân 10,896 tỷ/phiên, giảm 13% so với tuần trước. Hợp đồng mở tăng 7% lên mức 18,703 hợp đồng. VN30 mở rộng đà giảm khi rơi dưới 672 điểm (Fibonacci 61.8% của chu kỳ 2012 đến nay). Xu hướng giảm mạnh tuy nhiên các chỉ báo kỹ thuật đã rơi vào vùng quá bán và chỉ số cũng có 3 tuần giảm do vậy vận động hồi kỹ thuật có thể diễn ra trong tuần tới. Cùng với trạng thái chênh lệch âm lớn, hoạt động mua thăm dò vị thế long ở nhịp rung lắc có thể cân nhắc trong tuần tới.

**Khuyến nghị trading ngắn hạn:** VN-Index vẫn trong quá trình dò đáy, tín hiệu hồi phục chưa rõ ràng. NĐT tiếp tục chờ đợi và duy trì tỷ lệ cổ phiếu ở mức an toàn.

**Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn:** Giữ tỷ trọng, theo dõi vận động của dòng tiền và chỉ số.

## Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **VNM, VCB, VIC, NLG**Cổ phiếu tích lũy: **VRE**

**ilInvest:** Tuần này có 2/21 danh mục Chủ đề có hiệu suất tốt hơn VNINDEX. Đặc biệt, danh mục **FTSE Việt Nam** - được kỳ vọng sẽ thu hút dòng tiền lớn từ các quỹ đầu tư thụ động dựa theo chỉ số FTSE - hôm nay có mức hiệu suất ngày ấn tượng **0.4%**, con số này của VNINDEX là -1.9%

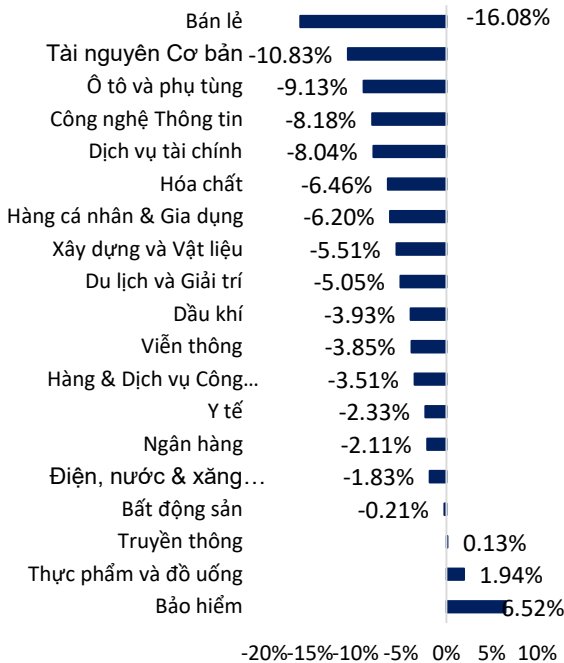
## Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Diễn biến dịch cúm Covid-19 trong nước và quốc tế.

Các chính sách hỗ trợ kinh tế nhằm vực dậy nền kinh tế trong và sau dịch.

KQKD quý I năm 2020 dự kiến của các công ty niêm yết.

Ngày 31/3, Chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc, PMI và chỉ số niềm tin tiêu dùng Mỹ. 1/4, Biên bản chính sách tiền tệ Úc; PMI của EU; thay đổi bảng lương phi nông nghiệp Mỹ. 2/4, Đơn xin trợ cấp thất nghiệp, cán cân thương mại, đơn đặt hàng nhà máy Mỹ. 3/4, Doanh thu bán lẻ EU, Tỷ lệ thất nghiệp và thu nhập bình quân giờ làm của Mỹ.

**Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần****Điểm nhấn tuần vừa qua**

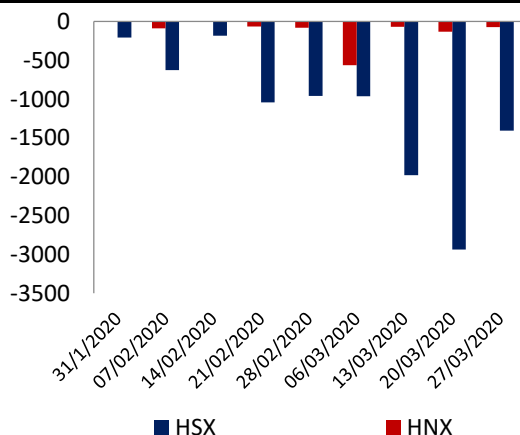
Trong tuần vừa qua, VN-Index ghi nhận biến động mạnh khi dịch bệnh tiếp tục có diễn biến khó lường tại các quốc gia phát triển. Tâm lý nhà đầu tư nhìn chung được nâng đỡ bởi các biện pháp kích thích và hỗ trợ cả về tiền tệ và tài khóa. Tiêu biểu là gói hỗ trợ trị giá 2,000 tỷ đô của Mỹ. Chỉ số giảm sâu về quang ngưỡng 690 cũng đã kích hoạt dòng tiền bắt đáy. Phiên giao dịch cuối tuần đồng thời cũng chứng kiến đà bán ròng của khối ngoại tạm dừng. Các yếu tố chính trong tuần:

- Tất cả các nhóm cổ phiếu theo vốn hóa đều giảm điểm với mức giảm mạnh nhất ở nhóm VN30.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ -4.9%, trung bình tại mức 3,383 tỷ VND.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên HSX và HNX.

**Vận động ngành**

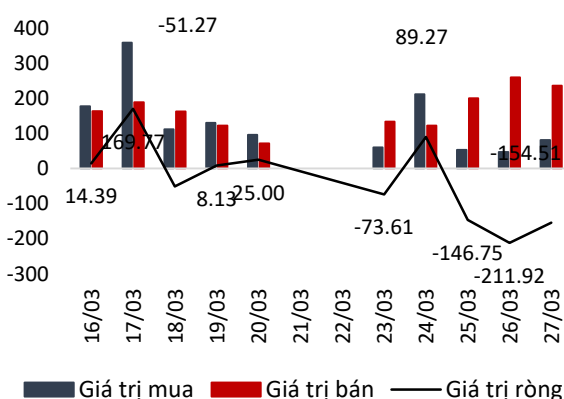
**Thị trường giảm điểm trên diện rộng khi có 16/19 ngành giảm điểm.**

- Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất là: Bán lẻ -16.08% (FRT -21.48%, DGW -5.64%), Tài nguyên cơ bản -10.83% (HSG-14.09%, NKG -12.19%), và Ô tô và phụ tùng -9.13% (HAX-1.42%, DRC -7.78%).
- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Bảo hiểm +6.52% (PTI+21.33%, PVI+1.47%), Thực phẩm và đồ uống +1.94% (GTN +7.95%, VNM +4.56%), Truyền thông +0.13% (YEG+4.76%, ADG +3.24%).
- LargeCap giảm -3.93%, MidCap giảm -4.74%, SmallCap giảm -4.40%. Pennies giảm -3.57%, VN30 giảm -4.67%.

**Đồ thị 2: Vận động khối ngoại****Khối ngoại**

**Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trên cả HSX và HNX.** Họ bán ròng -1,406.8 tỷ trên sàn HSX và -73.9 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại bán ròng -443.5 tỷ MSN, -223.4 tỷ HPG và -161.3 tỷ VRE, trong khi mua ròng 164.6 tỷ VNM, 48.0 tỷ CTG và 33.0 tỷ VIC. Top 10 mã mua ròng mang về 335.4 tỷ và khối ngoại rút -1,332.8 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô 25.2 triệu chứng chỉ vào ngày 26/3. ETF FTSE giảm quy mô 0.173 triệu chứng chỉ xuống còn 7.988 triệu chứng chỉ vào ngày 25/3, tương đương bán ra 79 tỷ. ETF E1VFN30 giữ quy mô 459.5 triệu chứng chỉ vào ngày 25/3. ETF KIM giảm quy mô 0.4 triệu chứng chỉ xuống còn 15.3 triệu chứng chỉ trong ngày 25/3, tương đương bán ra 77 tỷ. ETF Premia giữ nguyên quy mô 2.58 triệu chứng chỉ trong ngày 25/3.

**Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh****Khối tự doanh**

**Khối tự doanh bán ròng -497.5 tỷ đồng.** Hoạt động bán ròng tập trung vào các ngày cuối tuần. Khối tự doanh bán ròng -83.05 tỷ GEX, -80.00 tỷ CAV, -60.39 tỷ VHM và mua ròng 37.61 tỷ E1VFN30, 10.18 tỷ NBB.

## Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	+5.21%	4.15
2	VCB	+4.23%	2.75
3	VNM	+4.56%	2.04
4	BVH	+9.51%	0.70
5	SAB	+2.86%	0.66
6	NVL	+1.96%	0.27
7	HPX	+11.59%	0.19
8	GAS	+0.52%	0.16
9	DHG	+3.85%	0.11
10	GTN	+7.95%	0.08
<b>Tổng VN-Index</b>			<b>11.04 -13.67</b>

## Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VHM	-5.96%	-3.64
2	HPG	-12.90%	-1.89
3	MWG	-18.01%	-1.80
4	TCB	-7.78%	-1.35
5	VPB	-7.13%	-1.05
6	MBB	-8.75%	-0.95
7	VJC	-5.92%	-0.94
8	FPT	-9.64%	-0.89
9	STB	-16.22%	-0.86
10	CTG	-4.04%	-0.85
<b>Tổng VN-Index</b>			<b>-13.37 -13.67</b>

## Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VNM	164.63	58.68
2	CTG	47.98	29.62
3	VIC	33.00	14.54
4	VTP	24.16	#N/A
5	VEA	19.49	5.71
6	VCB	13.07	23.69
7	PHR	11.80	8.00
8	SAB	8.33	63.34
9	GAB	6.92	#N/A
10	BMP	5.98	79.34
<b>Tổng</b>		<b>335.4</b>	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	MSN	-443.46	36.87
2	HPG	-223.43	36.82
3	VRE	-161.26	32.31
4	SVC	-122.55	28.22
5	VHM	-118.81	14.77
6	VJC	-69.68	18.79
7	E1VFN30	-54.32	
8	CII	-48.18	47.92
9	PVS	-47.15	17.01
10	STB	-43.98	11.85
<b>Tổng</b>		<b>-1332.8</b>	

## VN-Index

**Đồ thị tuần:** VN-Index sau khi tạo gap giảm giá đầu phiên đã hồi phục trên 670 điểm (Fibonacci 61.8% của chu kỳ 2012) và hồi phục tạo nền hammer. Đường giá vẫn rất khỏi bollinger band dưới trong khi các chỉ báo kỹ thuật nằm trong khu vực quá bán. Điều này tiếp tục cho thấy xu hướng giảm điểm mạnh. Dấu hiệu hồi phục cuối tuần khá tích cực tuy nhiên chỉ số vẫn cần vượt 710 điểm để lấp gap giảm giá để có cơ hội vận động tích cực hơn. Nhịp hồi kỹ thuật đang diễn ra dù vậy VN-Index vẫn nằm trong vùng biến động mạnh và quá trình dò đáy vẫn sẽ diễn ra nếu chỉ số không lấp được gap giá và giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ lần lượt 670 (Fibonacci 61.8% của chu kỳ 2012) và nền giá trên 638 điểm.

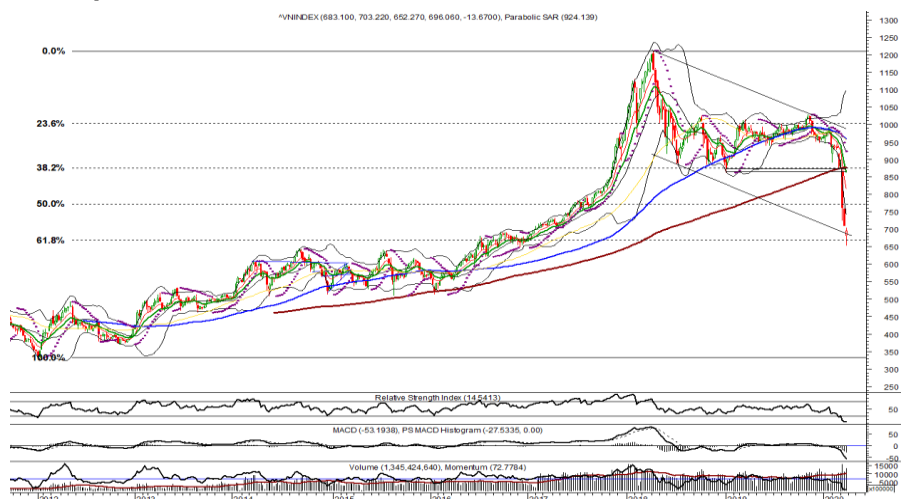
**Đồ thị ngày:** Nỗ lực hồi phục 3 phiên cuối tuần, VN-Index dù vậy vẫn có 2 phiên doji giằng co và chưa thể lấp được gap giảm giá tại 710 điểm. Chỉ số đã quay tăng trở lại dải bollinger band, MFI cũng đã thoát khỏi vùng quá bán. Chỉ số MFI tăng cao trong nhiều năm và đang giảm trở lại là tín hiệu đáng chú ý. Dù vậy chỉ số vẫn những phiên tăng điểm để lấp gap giảm giá qua đó cũng cố vùng đáy. Với những phiên giao dịch doji cho thấy sự cân bằng của cung cầu, dù vậy không loại trừ khả năng chỉ số sẽ quay lại kiểm tra đáy tại 650 điểm trước khi xác nhận xu hướng vận động rõ ràng hơn.

## Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index giảm dưới SMA200 tuần xác nhận giảm trung dài hạn.
- VN-Index đang có nhịp hồi ngắn hạn, tuy nhiên lực bán lớn tạo thế giằng co và chưa thể lấp gap giảm giá tại 710 điểm.
- MFI đã thoát khỏi vùng quá bán.

**Nhận định:** VN-Index có 3 phiên hồi phục nhẹ trong xu thế giảm mạnh của 3 tuần qua. Thanh khoản duy trì ở mức cao, hấp thụ lực bán kéo chỉ số vượt trên 670 (Fibonacci 61.8% của chu kỳ 2012). Khối ngoại giảm mạnh hoạt động bán ròng những phiên cuối tuần tạo điều kiện cho chỉ số hồi phục kỹ thuật. VN-Index đang có những nền doji sau đáy hấp thụ lực bán, tuy nhiên vẫn cần vận động tăng giá tiếp theo lấp gap giá tại 710 điểm trước khi xác nhận một xu hướng hồi phục.

## Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

## Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	12.84%
2	France (CAC)	7.48%
3	Germany (DAX)	7.88%
4	UK (FTSE)	6.16%
5	Japan (Nikkei)	17.14%
6	Philippine (PCOMP)	10.21%
7	Malaysia (KLCI)	3.05%
8	Thailand (SET)	-2.44%
9	Indonexia (JCI)	10.72%
10	Singapore (STI)	4.90%
11	VietNam (VN-Index)	-1.93%

### Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá USD/VND	23,372	VND
Tỷ giá EUR/VND	26,061	VND
Tỷ giá CNY/VND	3,329	VND
Tỷ giá JPY/VND	219	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	21.5
Dầu Brent (USD)	24.9
Khí gas (USD/MMBtu)	1.6
Vàng giao ngay (USD/oz)	1628.2
Bạc (USD/t oz)	14.5
Đồng (USD/lb.)	219.7
Cao su (JPY/kg)	152.0
Bông (USD/lb.)	51.3

### Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	1.90	0.12
1 tuần	2.03	0.06
2 tuần	2.20	0.03
1 tháng	2.43	-0.04
2 tháng	2.61	-0.05
3 tháng	2.90	0.00
6 tháng	3.35	-0.09
1 năm	4.13	0.15

• Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 918/QĐ-BCT gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu vào Việt Nam, kéo dài đến tháng 3/2023. Trước đó, việc áp dụng biện pháp tự vệ toàn cầu đối với sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu được áp dụng kể từ ngày 18-7-2016.

Theo số liệu được Tổng cục Thống kê công bố tại họp báo chiều 27/3, tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn nền kinh tế đạt 3,82% trong quý I/2020. Đây là con số thấp nhất kể từ năm 2009.

• Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa chính thức điều chỉnh tỷ giá bán USD tại Sở giao dịch NHNN. Theo đó, tỷ giá mua – bán USD ở mức 23,175-23,650 VND/USD, giữ nguyên giá mua và giảm giá bán 258 đồng. Như vậy, mức giá bán tại Sở giao dịch NHNN rẻ hơn so với các ngân hàng khoảng 100 đồng.

• Bộ Kế hoạch & Đầu tư vừa đề nghị Bộ Giao thông rà soát chi tiết 8 dự án PPP thành phần cao tốc Bắc - Nam trước khi chuyển đổi sang đầu tư công để đảm bảo tính khả thi. Theo đó, các dự án cần được gói đầu những công việc đang triển khai, hoàn thành sớm thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và giải ngân hết kế hoạch vốn hàng năm được giao giai đoạn 2016-2020.

## Thông tin vĩ mô nước ngoài

• Số người Mỹ bị cuộc khủng hoảng virus corona ảnh hưởng phải nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp trong tuần trước tăng lên 3.28 triệu, vượt kỷ lục 695.000 người hồi tháng 10/1982. Con số này trong đại khủng hoảng hồi tháng 3/2009 là 665,000 và trong tuần trước đó, khi Covid-19 chưa lây lan mạnh tại Mỹ, là 282,000.

• Thượng viện Mỹ ngày 25/3 thông qua dự luật về gói kích thích kinh tế trị giá 2.000 tỷ USD để hỗ trợ lao động bị thất nghiệp và các lĩnh vực bị thiệt hại vì dịch Covid-19, đồng thời chi hàng tỷ USD để mua khẩn cấp các thiết bị y tế cần thiết. Dự luật này nhận được 96 phiếu thuận và 0 phiếu chống.

• Trong cuộc họp hôm qua (26/3), lãnh đạo 20 nền kinh tế lớn G20 cam kết bơm hơn 5.000 tỷ USD vào kinh tế toàn cầu để hạn chế tình trạng mất việc làm và giảm thu nhập vì Covid-19. Con số này tương đương số tiền G20 đã bơm ra nhằm kích thích nền kinh tế năm 2009.

## Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 27/3	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	23.13	2.48%	2.30%	-52.70%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	26.85	1.94%	-0.48%	-49.20%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	56.00	2.98%	-7.50%	-64.20%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1628.35	-0.18%	8.66%	-0.80%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	14.45	0.27%	14.49%	-19.40%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	880.25	0.00%	2.06%	-1.30%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	564.25	-0.83%	4.64%	5.30%		AFX
Sữa	USD /cwt	14.73	-2.77%	-3.85%	-11.70%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	152.00	0.26%	%	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	11.33	-0.70%	6.99%	-23.10%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	124.65	-4.08%	10.60%	14.90%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	4804.00	-1.05%	-0.44%	-15.50%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3351.00	-0.39%	-0.83%	-4.80%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1536.00	-0.10%	-5.77%	-9.80%		CAV, SAM
Quặng sắt	CNY/ton	660.00	0.38%	0.30%	-1.60%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	69.65	1.31%	4.97%	4.80%	HLC, NBC	HT1, BCC



## Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

### VNM – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Tích cực

VNM là một trong những cổ phiếu largecap đang hồi phục ngắn hạn sau giai đoạn giảm điểm từ cuối 2019. VNM đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 85. Thanh khoản tăng mạnh trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của VNM. MACD hình thành golden cross, đồng thời RSI thoát khỏi vùng bán cũng cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 105. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 98 và chốt lãi tại ngưỡng 114. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 89.



## Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

### VCB – Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Tích cực

VCB là một trong những cổ phiếu largecap đang hồi phục ngắn hạn sau giai đoạn giảm tiêu cực trong hơn tháng qua xuống giá 55. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của VCB. RSI thoát khỏi vùng quá bán, trong khi MACD chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu, báo hiệu vận động tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 57. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 70. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 66 và chốt lãi tại ngưỡng 76. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 60.



### VIC – Tập đoàn Vingroup – Tích cực

VIC là một trong những cổ phiếu largecap đang hồi phục ngắn hạn sau giai đoạn giảm tiêu cực trong hơn tháng qua xuống giá 70. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của VIC. RSI tiến lên gần vùng trung lập, trong khi MACD chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu, báo hiệu vận động tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 68. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 90. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 90.5 và chốt lãi tại ngưỡng 104. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 84.



## Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

### VRE – Công ty Cổ phần Vincom Retail – Tích lũy

VRE là một trong những cổ phiếu largecap đang nỗ lực phục hồi sau giai đoạn giảm điểm từ cuối 2019. Thanh khoản tăng mạnh trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng sự hồi phục của VRE sau khi rơi về 17. RSI sắp vượt lên vùng quá bán, trong khi MACD chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu, báo hiệu vận động tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 17. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 27. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 21.5 và chốt lãi tại ngưỡng 26.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 18.5.



### NLG – Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long – Tích cực

NLG là một trong những cổ phiếu midcap đang hồi phục ngắn hạn sau giai đoạn giảm điểm từ cuối 2019. NLG đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 18. Thanh khoản tăng mạnh trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của NLG. RSI thoát khỏi vùng quá bán, trong khi MACD chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu, báo hiệu vận động tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu quanh 22. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 20.5 và chốt lãi tại ngưỡng 23. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 19.



## Phụ lục

### Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản quý 1 năm 2020

Chỉ tiêu/Tháng	2019Q1	2020Q1
GDP so với cùng kỳ năm trước (%)	6.79	3.82
IIP so với cùng kỳ năm trước (%)	9.20	5.80
Tổng doanh thu dịch vụ bán lẻ hàng hóa so với cùng kỳ năm trước (%)	12.00	4.70
CPI bình quân so với cùng kỳ năm trước (%)	2.63	5.56
FDI đăng ký (tỷ USD)	5.12	6.60
FDI giải ngân (tỷ USD)	4.12	3.90
Xuất khẩu (tỷ USD)	58.50	59.10
Nhập khẩu (tỷ USD)	58.00	56.30
Cán cân TM (tỷ USD)	3.40	2.80
Khách quốc tế đến (%)	7.00	-18.10
Đầu tư vốn khu vực nhà nước	3.50	5.80
Tỷ giá (USD/VND)	23284	23625
Tăng trưởng tín dụng (%)	2.28	0.68





## TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



**Trợ lý phân tích định lượng (kim):** gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



**Trợ lý phân tích cơ bản (mộc):** có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



**Trợ lý báo cáo phân tích (thủy):** Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây  
Bản công bố rủi ro

[Link](#)  
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng  
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)  
[Link](#)

## Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
KBC 2020Q1	13/3/2020	Khuyến nghị <b>MUA</b> ; Giá mục tiêu <b>17110</b> ; Giá tại Publish <b>12400</b> Chúng tôi khuyến nghị Mua cổ phiếu KBC với mức giá hợp lý khoảng 17,110 VND với mức chiết khấu 10% do quan ngại vấn đề pháp lý khiến các dự án trì hoãn so với kế hoạch và cập nhật KQKD 2019 thấp hơn dự báo và triển vọng 2020. BSC dự báo 2020, DT và LNST KBC lần lượt 3,359 tỷ đồng (+3.4% yoy) và LNST 1,177 tỷ đồng (+9% yoy) tương đương với EPS FW 2020 = 2,560 đồng/cp, P/E fwd = 5.8x
ACB 2019Q4	28/02/2020	Khuyến nghị <b>MUA</b> ; Giá mục tiêu <b>27800</b> Giá tại Publish <b>22900</b> Chúng tôi không thay đổi dự báo đối với ACB trong năm 2019 và 2020. Thu nhập lãi thuần +18.3% yoy, tuy nhiên NIM hiện đang ở mức đỉnh và khó có nhiều đột biến. 9M2019, LNTT tăng trưởng 16.4% yoy nhờ (1) NIM cải thiện nhẹ, (2) tăng trưởng tín dụng ở mức 11.1%, (3) Chi phí dự phòng giảm mạnh -75.5% yoy. Chất lượng tài sản được giữ vững vị thế tốt nhất trong ngành. NPL = 0.7%, LLCR = 158%.
Express TPB 2020Q1	28/02/2020	Khuyến nghị <b>THEO DÕI</b> ; Giá mục tiêu <b>23000</b> Giá tại Publish <b>20900</b> BSC dự báo TPB sẽ ghi nhận TOI và PBT lần lượt ở mức 8,088 tỷ VND (+8.5% yoy) và 4,120 tỷ VND (+28.5% yoy). TPB tiếp tục giữ tốc độ tăng trưởng cao trong quý 4/2019. LNTT +71.3% yoy cho năm 2019, tăng trưởng tín dụng ở mức 22.1%. NIM tăng mạnh 42 bps và đang ở mức đỉnh, khó có thể tăng trưởng trong thời gian tới.
DRC 2020Q1	28/02/2020	Khuyến nghị <b>MUA</b> ; Giá mục tiêu <b>28780</b> ; Giá tại Publish <b>23300</b> Chúng tôi dự báo DTT và LNST của DRC năm 2020 lần lượt vào khoảng 4,453 tỷ đồng (+14% yoy) và 308 tỷ đồng (+24% yoy) tương đương EPS = 2,599 VND, P/E fwd = 11x. • Tiêu thụ sản phẩm Radial 2020 được dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt từ các đơn hàng xuất khẩu. (1) sản lượng tiêu thụ Radial năm 2020 sẽ đạt khoảng 115% công suất tương đương 670 nghìn lốp (+35% yoy) lốp trong đó tỷ trọng nội địa và xuất khẩu lần lượt 24% và 76%
Express LPB 2020Q1	28/02/2020	Khuyến nghị <b>THEO DÕI</b> ; Giá mục tiêu <b>N/A</b> Giá tại Publish <b>6900</b> LN tăng trưởng mạnh nhờ việc cắt chi phí dự phòng + tăng mạnh từ phí dịch vụ. Trong năm 2020, chúng tôi kỳ vọng LPB sẽ trích lập dự phòng nhiều hơn. Chất lượng tài sản, theo đánh giá của BSC, đang ở mức trung bình ngành và có xu hướng gia tăng về mức độ rủi ro. Tỷ lệ an toàn vốn, theo ước tính của BSC, giảm nhẹ, tuy nhiên vẫn đáp ứng được mức đề ra của SBV.



- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

## I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)



[Sử dụng i-Invest tại đây](#)  
[Bản công bố rủi ro](#)

[Link](#)  
[Link](#)

[Hướng dẫn sử dụng](#)  
[Video giới thiệu danh mục Chủ đề](#)

[Link](#)  
[Link](#)

\* Tuần này có **2/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **FTSE Việt Nam** - được kỳ vọng sẽ thu hút dòng tiền lớn từ các quỹ đầu tư thụ động dựa theo chỉ số FTSE - hôm nay có mức hiệu suất ngày ấn tượng **0.4%**, con số này của VNINDEX là -1.9%

\* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **0/9 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

- **0/3 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

## Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

### Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme\_FTSE Việt Nam\_0.4%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
<b>Chủ đề</b> (click để xem báo cáo)	Bảng bao gồm hiệu suất của tất cả các danh mục Chủ đề							
FTSE Việt Nam	1.1%	0.4%	-19.4%	-25.3%	-27.9%	-26.5%	31.7%	16.2%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.8%	-1.3%	-21.2%	-27.2%	-31.0%	-29.7%	23.5%	15.2%
Ngành Dược	-1.9%	-2.2%	-14.1%	-12.0%	-14.2%	-9.2%	13.3%	18.2%
BDS & Khu công nghiệp	-0.4%	-3.7%	-23.3%	-28.8%	-32.1%	-28.6%	-6.2%	17.0%
Top 10 cổ phiếu VN30	-0.9%	-4.6%	-23.2%	-25.6%	-30.7%	-25.4%	6.3%	15.8%
Ngân hàng	-0.4%	-4.6%	-27.3%	-21.1%	-19.6%	-14.3%	27.9%	22.7%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.5%	-4.8%	-17.5%	-19.8%	-18.0%	-15.5%	9.8%	15.2%
Nước & Năng lượng	-0.5%	-4.9%	-21.4%	-28.6%	-32.5%	-28.3%	1.4%	15.7%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.9%	-5.3%	-24.3%	-30.5%	-33.8%	-39.9%	-9.6%	21.9%
Vật liệu Xây dựng	-1.9%	-6.1%	-27.3%	-30.4%	-31.2%	-29.8%	-32.6%	19.9%
Hàng tiêu dùng	-2.2%	-6.2%	-26.1%	-28.4%	-38.2%	-32.9%	-5.8%	19.0%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-1.6%	-6.3%	-28.3%	-21.6%	-22.0%	-21.0%	5.9%	20.7%
VN FinSelect	-1.6%	-6.5%	-26.7%	-21.1%	-22.1%	-21.3%	-0.7%	19.2%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-1.7%	-6.8%	-25.0%	-25.9%	-30.2%	-22.7%	10.9%	16.7%
Chiến tranh thương mại	-1.4%	-7.1%	-29.2%	-34.1%	-38.7%	-38.4%	-32.4%	17.0%
Xây dựng	-1.4%	-7.5%	-22.9%	-25.9%	-39.8%	-40.9%	-38.2%	18.9%
Dầu khí	-0.8%	-8.1%	-30.9%	-40.5%	-45.2%	-44.5%	-29.8%	24.3%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-2.6%	-8.1%	-31.5%	-29.1%	-30.2%	-15.4%	32.2%	20.6%
Cổ phiếu hết room ngoại	-2.4%	-8.3%	-26.6%	-26.4%	-30.3%	-18.5%	8.2%	18.5%
VN Diamond	-2.4%	-8.8%	-28.8%	-25.6%	-29.5%	-18.0%	7.3%	18.5%
Lãi suất giảm	-1.7%	-9.8%	-31.2%	-30.7%	-36.5%	-36.9%	-13.1%	18.6%

<b>Mục tiêu</b>	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 4	-1.1%	-4.0%	-25.2%	-28.3%	-28.4%	-14.1%	34.8%	19.7%
Danh mục 1	-1.2%	-4.3%	-23.2%	-24.5%	-24.8%	-17.9%	27.5%	18.3%
Danh mục 7	-1.5%	-5.1%	-24.5%	-28.2%	-30.8%	-20.6%	10.3%	16.7%
Danh mục 5	-1.4%	-6.3%	-25.4%	-27.5%	-28.6%	-14.8%	25.5%	18.2%
Danh mục 3	-2.9%	-9.4%	-31.8%	-30.2%	-36.3%	-28.4%	4.7%	21.5%

\* Note

0/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

<b>Khẩu vị Rủi ro</b>	Bảng bao gồm hiệu suất của tất cả các danh mục Khẩu vị Rủi ro.							
Danh mục 10	-0.9%	-3.2%	-23.1%	-26.3%	-27.1%	-16.1%	11.1%	16.5%
Danh mục 11	-0.9%	-4.0%	-20.1%	-21.3%	-25.8%	-13.5%	12.7%	16.9%
Danh mục 12	-1.2%	-7.7%	-27.5%	-28.3%	-32.5%	-18.2%	41.1%	17.9%

\* Note

0/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

<b>INDEX</b>								
VNINDEX	0.3%	-1.9%	-22.5%	-27.5%	-29.5%	-28.2%	-2.0%	16.3%
VN30INDEX	-0.7%	-4.7%	-24.3%	-26.0%	-29.6%	-28.2%	-3.9%	16.8%

\*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

\*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Bloomberg: BSCV <GO>

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

## Khuyến cáo sử dụng

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV  
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

### **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

